

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 34/2025/HS-ST
Ngày: 29 - 5 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY - TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán – chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Thanh Sơn**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông: **Lê Văn Tám**.

2/ Ông: **Tôn Văn Hùng**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Huỳnh Thị Thanh Thúy** - Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lay tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Tuấn** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 29 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2025/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Ngọc T**, sinh ngày 18/7/1995, tại tỉnh Sóc Trăng; Số căn cước công dân: 094095006719; Hộ khẩu thường trú: ấp Q, xã H, huyện S, tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú hiện nay: khu phố A, thị trấn J, huyện P, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Con ông: Nguyễn Văn Việt, sinh năm 1956 và bà: Trần Thị Hà, sinh năm 1965; Vợ: Nguyễn Thị Cẩm Nguyên, sinh năm 1995 và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân: Từ nhỏ sống với gia đình tại số 190/4, xã Xuân Hòa, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng, học đến lớp 12 thì nghỉ học, làm tài xế phụ giúp gia đình. Sau đó, cưới vợ về sinh sống tại khu phố A, thị trấn J, huyện P, tỉnh Tiền Giang sinh sống cho đến ngày phạm tội. Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh để điều tra từ ngày 06/01/2025 đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

*** Người bị hại:**

1/ Anh **Trần Trọng K**, sinh ngày 16/11/2007; (đã chết)

Nơi cư trú: Ấp T, xã V, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

- *Người đại diện hợp pháp cho bị hại anh Trần Trọng K:* Ông **Trần Văn S**, sinh năm 1975 và bà **Lưu Thị Y**, sinh năm 1975 là cha và mẹ ruột của bị hại K; nơi cư trú: Ấp T, xã V, thị xã C, tỉnh Tiền Giang. (có mặt)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ **Công ty Đ.**

Địa chỉ: số 7, phường F, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Cao Lê M** – Chức vụ: Giám đốc Công ty Đ.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Trần Thị T** – Chức vụ - Phó Giám đốc Công ty Đ; (có đơn xin vắng mặt)

Nơi cư trú: Số 03 Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Chị **Võ Thị H**, sinh ngày 21/9/1977; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp A, xã H, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

** Người làm chứng:* Anh **Trương Huỳnh G**, sinh ngày 03/01/2009; (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện hợp pháp cho người làm chứng anh Trương Huỳnh G: Bà **Huỳnh Thị P**, sinh năm 1979 là mẹ ruột của Tâm; địa chỉ: Ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Tiền Giang. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Ngọc T là nhân viên lái xe ô tô tải chở hàng nông sản cho Công ty Đ, có trụ sở tại ấp Quý Thành, xã Nhị Quý, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, bản thân T có Giấy phép lái xe ô tô hạng C. Ngày 04/11/2024, T được Công ty giao nhiệm vụ điều khiển xe ô tô tải biển số 51D-673.70 vận chuyển hàng nông sản đến Công ty Bách Hóa Xanh tại Thành phố Hồ Chí Minh, cùng đi trên xe có phụ xe là Trương Huỳnh G, sinh ngày 03/01/2009, nơi thường trú Ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Tiền Giang. Sau khi chất hàng, khoảng 20 giờ 50 phút cùng ngày, T điều khiển xe ô tô tải 51D-673.70 từ kho hàng của Công ty Đ rẽ phải đi ra tỉnh lộ 874B theo hướng từ xã Mỹ Long đến Quốc lộ 1. Theo T khai, khi xe vừa ra khỏi kho hàng thì T phát hiện có xe mô tô cách khoảng 100 mét chạy tới, hướng từ xã Mỹ Long đi Quốc lộ 1, do chủ quan là có thể cho xe nhập vào làn đường an toàn nên khi T cho phía trước xe ô tô vừa ra khỏi tìm đường thì lúc này Trần Trọng K, sinh ngày 16/11/2007, nơi thường trú Ấp T, xã V, thị xã C, tỉnh Tiền Giang đang điều khiển xe mô tô biển số 63AC-166.40 (là người điều khiển xe mô tô mà T đã phát hiện) chạy tới, do bất ngờ nên K không xử lý kịp đã va chạm vào cản phía trước bên trái xe ô tô tải. Hậu quả: Trần Trọng K bị thương nặng, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Chợ Rẫy; đến ngày 07/11/2024, Trần Trọng K tử vong.

**Tài liệu khám nghiệm hiện trường* hồi 08 giờ 30 phút ngày 08/11/2024, ghi nhận: Hiện trường vụ tai nạn là Tỉnh lộ 874B, đường thẳng, không biển báo hiệu, vị trí xảy ra tai nạn là mặt đường tỉnh 874B, rộng 5,5 mét, có vạch kẻ màu trắng không liên tục phân chia đường thành hai chiều xe chạy riêng biệt. Chiều đường từ hướng xã Mỹ

Long ra Quốc lộ 1 rộng 2,75 mét; Chiều đường ngược lại hướng Quốc lộ 1 đi về Mỹ Long rộng 2,75 mét. (X) là vị trí va chạm giữa xe mô tô biển số 63AC-16640 với xe ô tô tải biển số 51D-673.70; (1) là vị trí xe ô tô tải biển số 51D-673.70; (2) vị trí vết cày; (3) vị trí xe mô tô 63AC-16640; M vị trí nạn nhân nằm sau tai nạn. Lấy hướng đi từ xã Mỹ Long đi Quốc lộ 1 làm hướng đi chuẩn, mép đường bên phải làm mép chuẩn và xác định điểm mốc là cột điện số 12 hiện trường xác định như sau:

Từ điểm mốc đến trục bánh sau bên trái là 10,8 mét, vị trí va chạm giữa 02 xe (X) cách mép đường bên phải là 03 mét, cách vạch phân chia phần đường là 0,4 mét, từ điểm va chạm đến đầu vết cày trên mặt lộ là 1,3 mét. Từ đầu vết cày đến vị trí xe mô tô 63AC-16640 ngã bên lề trái là 19,2 mét.

Vị trí đầu vết cày cách mép đường bên phải là 3,5 mét, từ trục bánh trước bên trái xe ô tô tải 51D-673.70 đến đầu vết cày (song song) là 0,2 mét, trục bánh trước bên trái xe ô tô tải 51D-673.70 cách mép đường bên phải 3,3 mét. Vị trí nạn nhân nằm sau tai nạn cách mép đường bên phải 5 mét.

Toàn bộ trục sau của xe ô tô tải biển số 51D-67370 nằm trong lề phải. Phần sau đuôi thùng xe còn nằm trong máy hiên của kho công tyĐ, nhà kho của công tyĐ có chiều rộng là 16 mét, nằm bên lề phải tỉnh lộ 874B theo hướng xã Mỹ Long đi về hướng Quốc lộ 1, vị trí từ cửa kho công ty ra mép lề lộ là 1,7 mét, trục bánh sau bên phải của xe ô tô tải 51D-67370 vào cửa kho hàng công tyĐ là 2,5 mét, trục bánh sau bên phải là 02 mét.

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 377-2024/KLGĐTT-TTPY ngày 07-11-2024 của Trung tâm Pháp y Tiền Giang, xác định thương tích và nguyên nhân tử vong của Trần Trọng K như sau: Chấn thương sọ não kín do xuất huyết dưới màng cứng, dưới nhện toàn bộ hai bán cầu đại não. Xuất huyết thân não. Xuất huyết hai bán cầu tiểu não. Xuất huyết trong nhu mô não. Dập não. Phù não. Vỡ vòm sọ, sàng sọ/Tai nạn giao thông.

Phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Bệnh viện đa khoa khu vực Cai Lậy, xác định Nguyễn Ngọc T: 1,29mg/100ml, (khoảng tham chiếu 0-50); Âm tính với các chất ma túy.

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện, xác định: Nguyên nhân trực tiếp dẫn đến vụ tai nạn trên là do Nguyễn Ngọc T đã điều khiển xe ô tô tải từ bên trong kho hàng rẽ phải ra đường chính là tỉnh lộ 874B nhưng chủ quan khi xử lý tình huống, chuyển hướng xe không đảm bảo an toàn nên khi đầu xe 51D-673.70 vừa ra khỏi tim đường thì Trần Trọng K điều khiển lưu xe mô tô chạy đến bất ngờ không xử lý kịp dẫn đến tai nạn. Hậu quả: Trần Trọng K tử vong. Hành vi này của Nguyễn Ngọc T đã vi phạm vào quy định tại khoản 23 Điều 8, khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ năm 2008, (Nay là khoản 28 Điều 9, khoản 2 Điều 15 của Luật Trật tự An toàn giao thông đường bộ năm 2024 có hiệu lực từ ngày 01/01/2015).

* Tại khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 quy định: “Các hành vi bị nghiêm cấm

...

23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ”.

* Tại khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 quy định: “Chuyển hướng xe...

2. Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác.”

**Vật chứng thu giữ, xử lý:*

- 01 (một) xe ô tô tải biển số 51D-673.70 bị hư hỏng phần đầu xe cùng giấy đăng ký xe và giấy kiểm định an toàn kỹ thuật của xe này. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang đã xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho Công ty TNHH TM DVB xong.

- 01 (một) xe mô tô biển số 63AC-166.40 bị hư hỏng sau tai nạn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang đã xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu là bà Võ Thị H, sinh năm 1977, nơi thường trú Ấp A, xã H, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

- 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C tên Nguyễn Ngọc T, số 930131003778.

**Về trách nhiệm dân sự:* Ông Trần Văn S và bà Lưu Thị Y là người đại diện hợp pháp của bị hại anh Trần Trọng K yêu cầu Công ty Đ chủ sở hữu xe ô tô tải biển số 51D - 673.70 và bị cáo Nguyễn Ngọc T bồi thường tiền mai táng phí số tiền 150.000.000 đồng. Phía ông Trần Văn S và bà Lưu Thị Y là người đại diện hợp pháp của bị hại anh K đã nhận đủ tiền và có đơn bãi nại trách nhiệm dân sự cho Công ty Đ và bị cáo Nguyễn Ngọc T.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Ngọc T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, nên không có ý kiến gì đối với nội dung bản cáo trạng và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo đi làm nuôi 02 con còn nhỏ. Về trách nhiệm dân sự trước đây có tác động phía Công ty Đ bồi thường tiền mai táng phí cho phía gia đình bị hại anh K với số tiền là 150.000.000 đồng.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại anh Trần Trọng K là ông Trần Văn S và bà Lưu Thị Y có ý kiến trình bày như sau: Sự việc K bị tai nạn giao thông như thế nào thì ông S và bà Y không biết, sau đó có người điện báo mới biết K bị tai nạn giao thông. Lúc đầu cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy, sau đó chuyển đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Chợ Rẫy. Đến ngày 07/11/2024 thì K chết. Về trách nhiệm dân sự: Trước đây có yêu cầu phía Công ty Đ chủ sở hữu xe ô tô tải biển số 51D - 673.70 và bị cáo Nguyễn Ngọc T bồi thường tiền mai táng phí số tiền 150.000.000 đồng. Phía người đại diện Công ty Đ đã bồi thường cho gia đình tiền mai táng phí số tiền 150.000.000 đồng; phía gia đình đã nhận đủ số tiền 150.000.000 đồng, nên không yêu cầu Công ty Đ và bị cáo Nguyễn Ngọc T bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự. Về trách nhiệm hình

sự: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T và cho bị cáo T được hưởng án treo để đi làm nuôi 02 con còn nhỏ.

Người làm chứng anh Trương Huỳnh G có ý kiến trình bày như sau: Vào ngày 04/11/2024 anh Tâm đi theo xe chơi, anh Tâm ngồi phía trước xe cùng với tài xế xe là bị cáo T, khi nghe có tiếng va chạm thì xuống xe mới biết xảy ra tai nạn; phía bị cáo T nhờ người của Công ty chở người bị tai nạn đưa đi cấp cứu.

Người đại diện hợp pháp cho người làm chứng anh Trương Huỳnh G là bà Huỳnh Thị P trình bày như sau: Qua lời khai của Trương Huỳnh G phía bà Phương không có ý kiến gì.

Bản cáo trạng số 35/CT-VKSTXCL ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Ngọc T đã thừa nhận hành vi phạm tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: ông Trần Văn S và bà Lưu Thị Y là người đại diện hợp pháp của bị hại anh Trần Trọng K yêu cầu Công ty Đ chủ sở hữu xe ô tô tải biển số 51D - 673.70 và bị cáo Nguyễn Ngọc T bồi thường tiền mai táng phí số tiền 150.000.000 đồng. Phía ông Trần Văn S và bà Lưu Thị Y là người đại diện hợp pháp của bị hại anh K đã nhận đủ tiền và có đơn bãi nại trách nhiệm dân sự cho Công ty Đ và bị cáo Nguyễn Ngọc T, nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét để giải quyết. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C tên Nguyễn Ngọc T, số 930131003778 là của bị cáo T; hiện Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy đang tạm giữ, đề nghị Hội đồng xét xử sẽ trả lại 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C tên Nguyễn Ngọc T, số 930131003778 cho bị cáo T khi bản án hiệu lực pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Việc vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Võ Thị H; bà Trần Thị T là người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty Đ. Xét thấy, trong hồ sơ đã có lời khai của những người này và việc vắng mặt những người này không làm ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo T. Căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự; Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt phía người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Tho và bà Trần Thị T là người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty Đ.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Ngọc T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là: Vào khoảng 20 giờ 50 phút ngày 04/11/2024, trên đường tỉnh 874B, đoạn trước kho hàng Công ty Đ, thuộc ấp Quý Thành, xã Nhị Quý, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, bị cáo Nguyễn Ngọc T đã có hành vi điều khiển xe ô tô tải biển số 51D-673.70 từ kho rẽ phải ra đường tỉnh 874B do chủ quan khi xử lý tình huống, chuyển hướng không đảm bảo an toàn nên khi đầu xe 51D-673.70 vừa ra khỏi tìm đường thì anh Trần Trọng K điều khiển xe mô tô chạy đến bất ngờ không xử lý kịp dẫn đến tai nạn làm anh K tử vong. Xét lời thừa nhận tội của bị cáo T tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Đúng với kết luận luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo T là nghiêm trọng, nó đã vi phạm các quy định về an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng cho anh Trần Trọng K, gây tư tưởng hoang mang lo sợ trong nhân dân mỗi khi tham gia giao thông đường bộ. Bị cáo nhận thức được rằng xe ô tô khi tham gia giao thông đường bộ là nguồn nguy hiểm cao độ, chỉ vì một bất cẩn của chủ xe là xảy ra hậu quả khó lường, nhưng bị cáo T điều khiển xe ô tô tải biển số 51D-673.70 từ kho rẽ phải ra đường tỉnh 874B do chủ quan khi xử lý tình huống, chuyển hướng không đảm bảo an toàn nên khi đầu xe 51D-673.70 vừa ra khỏi tìm đường thì anh K điều khiển xe mô tô chạy đến bất ngờ không xử lý kịp dẫn đến tai nạn làm anh K tử vong. Lỗi trong vụ án này là hoàn toàn do lỗi của bị cáo T. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo T có các tình tiết giảm nhẹ là: bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả, tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; phía người đại diện hợp pháp cho người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có cha và chú ruột là người có công với cách mạng. Do đó, cần cho bị cáo T hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo T có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; mới phạm tội lần đầu; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn là lao động chính trong gia đình để nuôi 02 con còn nhỏ, được chính quyền địa phương xác nhận; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Do vậy, cần xem xét chiếu cố phần nào mức hình phạt đối với bị cáo và không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần xử phạt tù, cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt giúp ích cho xã hội sau này.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C tên Nguyễn Ngọc T, số 930131003778 là của bị cáo T; hiện Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy đang tạm giữ. Xét đây là giấy phép lái xe của bị cáo T nên trả lại cho bị cáo T 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C tên Nguyễn Ngọc T, số 930131003778 khi bản án hiệu lực pháp luật.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay, người đại diện hợp pháp cho bị hại anh Trần Trọng K là ông Trần Văn S và bà Lưu Thị Y có ý kiến là phía Công ty Đ đã bồi thường cho gia đình tiền mai táng phí số tiền 150.000.000 đồng; phía gia đình đã nhận đủ số tiền 150.000.000 đồng, nên không yêu cầu Công ty Đ và bị cáo Nguyễn Ngọc T bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét để giải quyết. Phía Công ty Đ có đại diện theo ủy quyền là bà Trần Thị T vắng mặt tại phiên tòa nhưng có ý kiến thể hiện trong hồ sơ là phía Công ty Đ đã thực hiện việc bồi thường dân sự cho gia đình bị hại số tiền là 150.000.000 đồng; phía Công ty không yêu cầu tài xế T bồi hoàn lại cho Công ty, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét để giải quyết.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Xét ý kiến và đề nghị của phía đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang là có căn cứ và phù hợp với một phần định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận một phần đề nghị của phía đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Xử: Phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Ngọc T cho Ủy ban nhân dân thị trấn Mỹ Phước, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án

treo cô ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc T 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C tên Nguyễn Ngọc T, số 930131003778 khi bản án hiệu lực pháp luật.

(Vật chứng trên được Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an tỉnh Tiền Giang và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy lập ngày 13/5/2025)

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí.

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng các điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Cai Lậy;
- Cơ quan Cảnh sát Điều tra- CA tỉnh TG;
- Chi cục THADS thị xã Cai Lậy;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp cho bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

(Đã ký)

Phan Thanh Sơn

